

-----***-----
Số: 07/2022/TB/TLD
V/v: Công bố thông tin

-----o0o-----
Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG**

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG**

Trụ sở chính: Thôn Trung, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.3363.1063

Fax: 024.3373.3333

Mã chứng khoán: **TLD**

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Sàn giao dịch: **HSX**

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Ngân

Điện thoại: 024.3363.1063

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/01/2022 tại đường dẫn <http://thanglongdeco.com/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDK, UBCK;
- Lưu VT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



NGUYỄN THỊ NGÂN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
Năm 2021

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên Công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.631.063
- Vốn điều lệ : **427.525.860.000 đồng** (Bốn trăm hai mươi bảy tỉ năm trăm hai mươi năm triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng)
- Mã Chứng khoán : **TLD**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Ngày 30/03/2021, Công ty đã thành lập Tiểu Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Trong năm 2021, Công ty đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 15/04/2021 và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 vào ngày 23/12/2021. Đại hội đồng cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TLĐ và Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TLĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp, cụ thể như sau:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TLĐ Nghị quyết	15/04/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty (bao gồm Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, và Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát);- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
	ĐHĐCĐ Thường niên năm 2021		<p>lập quỹ năm 2020;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021; - Thông qua Phương án trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021; - Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026; - Thông qua việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nhằm tăng vốn điều lệ Công ty; - Thông qua việc cập nhật Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty; - Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Công ty; - Thông qua việc thay đổi Đăng ký kinh doanh của Công ty.
2	02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TLD Nghị quyết ĐHĐCĐ Bất thường năm 2021	23/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nhà máy sản xuất ván ép công nghiệp tại Bắc Kạn và thống nhất triển khai thực hiện dự án; - Thông qua việc điều chỉnh các nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; - Thông qua việc điều chỉnh một số ngành, nghề kinh doanh



II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO NĂM 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

S T T	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU/KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn

				nhiệm
1	Nguyễn An Ngọc	CT.HĐQT	15/04/2021	
2	Nguyễn An Quân	TV.HĐQT	15/04/2021	
3	Phạm Văn Tuyến	TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	15/04/2021	
4	Nguyễn Thanh Hải	TV.HĐQT độc lập	15/04/2021	
5	Phạm Văn Cường	TV.HĐQT độc lập	15/04/2021	

2. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	SỐ BUỔI HỌP HĐQT THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP
1	Nguyễn An Ngọc	13/13	100%	
2	Phạm Văn Tuyến	13/13	100%	
3	Nguyễn An Quân	13/13	100%	
4	Phạm Văn Tuyến	13/13	100%	
5	Nguyễn Thanh Hải	13/13	100%	
6	Phạm Văn Cường	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng ban để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh, kết quả thực hiện, đồng thời đề ra kế hoạch chi tiết trong tháng tới và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Ngày 30/03/2021, Công ty đã thành lập Tiểu Ban kiểm toán nội bộ (KTNB) trực thuộc Hội đồng quản trị bao gồm:

S T T	THÀNH VIÊN TIỂU BAN KTNB	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU/KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN TIỂU BAN KTNB	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn

				nhiệm
1	Nguyễn Thanh Hải	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Ban KTNB	30/03/2021	
2	Trần Đức Mưu	Thành viên BKS kiêm Thành viên Ban KTNB	30/03/2021	

- Tiểu Ban KTNB thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn, kiểm toán nội bộ đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các kiến nghị về các nội dung:
- Hệ thống kiểm soát nội bộ được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của Công ty;
 - Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Công ty, đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất sao;
 - Các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác mà Công ty đạt được.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm 2021):

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2021/NQ-HĐQT/TLD	15/01/2021	Đăng ký tăng vốn điều lệ, Sửa đổi Điều lệ Công ty, Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu
2	02/2021/NQ-HĐQT/TLD	01/02/2021	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
3	03/2021/NQ-HĐQT/TLD	02/02/2021	Đăng ký ngày giao dịch bổ sung của cổ phiếu trả cổ tức năm 2018
4	04/2021/NQ-HĐQT/TLD	30/03/2021	Triển khai công tác kiểm toán nội bộ
5	05/2021/NQ-HĐQT/TLD	19/05/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2021
6	06/2021/NQ-HĐQT/TLD	01/06/2021	Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại Hưng Thịnh
7	07/2021/NQ-HĐQT/TLD	05/10/2021	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020
8	08/2021/NQ-HĐQT/TLD	29/10/2021	Thông qua chủ trương xin cấp phép đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất tại Bắc Kạn và chốt danh sách cổ đông để tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021

3358
3 TY
HÂN
DỰN
N ĐỒ
LON
3-18

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
9	09/2021/NQ-HĐQT/TLD	26/11/2021	Thông qua chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020
10	10/2021/NQ-HĐQT/TLD	03/12/2021	Thông qua thay đổi ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
11	11/2021/NQ-HĐQT/TLD	14/12/2021	Thông qua thay đổi Người phụ trách quản trị công ty
12	12/2021/NQ-HĐQT/TLD	29/12/2021	Thông qua các nội dung có liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
13	13/2021/NQ-HĐQT/TLD	31/12/2021	Thay đổi Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Đầu tư-Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long

III. BAN KIỂM SOÁT (BÁO CÁO NĂM 2021)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	THÀNH VIÊN BKS	CHỨC VỤ HIỆN TẠI	NGÀY BẮT ĐẦU/KHÔNG CÒN LÀ THÀNH VIÊN BKS	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN
1	Lê Thị Huyền Thanh	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 15/04/2021	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành kế toán
2	Trần Đức Mưu	TV.BKS	Bổ nhiệm ngày 15/04/2021	Cử nhân kinh tế
3	Mai Thị Hương Lan	TV.BKS	Bổ nhiệm ngày 15/04/2021	Trung cấp kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	THÀNH VIÊN BKS	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	TỶ LỆ BIỂU QUYẾT	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP
1	Lê Thị Huyền Thanh	04/04	100%	100%	
2	Trần Đức Mưu	04/04	100%	100%	
3	Mai Thị Hương Lan	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông

- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD điều hành trong công tác điều tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.
- HĐQT, Ban TGD điều hành và các phòng ban đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, đồng thời tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.
- Ban Kiểm soát đóng góp ý kiến về một số vấn đề liên quan đến tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh thực hiện các dự án đầu tư tại một số cuộc họp của HĐQT, BTGD.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2021, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban Kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD điều hành và các mặt hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, rà soát các văn bản nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của Công ty.
- Hàng quý, Ban Kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.
- Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra các nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc bên ngoài công ty.
- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH	CHỨC VỤ HIỆN TẠI	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	NGÀY BỔ NHIỆM/ MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH
1	Nguyễn An Quân	Tổng Giám đốc	Cử nhân Đại học	Miễn nhiệm 31/12/2021
2	Phạm Văn Tuyến	Tổng Giám đốc	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm 31/12/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ	NGÀY BỔ NHIỆM/ MIỄN NHIỆM
1	Trần Thị Nga	01/01/1956	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm 10/05/2017

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: *Không có.*



VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO NĂM 2021) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Nguyễn An Ngọc		Chủ tịch HĐQT		Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn An Quân		Thành viên HĐQT		Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Thành viên HĐQT
3	Phạm Văn Tuyền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4	Phạm Văn Cường		Thành viên HĐQT độc lập		Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Thành viên HĐQT độc lập
5	Nguyễn Thanh Hải		Thành viên HĐQT độc lập		Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Thành viên HĐQT độc lập

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
II BAN KIỂM SOÁT									
1	Lê Thị Huyền Thanh		Trưởng BKS		Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Trưởng BKS
2	Trần Đức Mưu		Thành viên BKS		Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Thành viên BKS
3	Mai Thị Lan Hương		Thành viên BKS		Cụm 2, xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	15/04/2021		Bổ nhiệm	Thành viên BKS
III									
1	Trần Thị Nga		Kế toán trưởng		Xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	10/05/2017		Bổ nhiệm	Kế toán trưởng
IV NGƯỜI LIÊN QUAN KHÁC									
1	Nguyễn Thị Ngân		Người phụ trách quản trị		Cụm 2, Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	14/12/2021		Bổ nhiệm	Người phụ trách quản trị
2	Nguyễn Gia Toàn		Người phụ		Cụm 9, xã Tân	15/10/2020	14/12/2021	Miễn	Người phụ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			trách quản trị		Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội			nhiệm	trách quản trị
3	Công ty CP Xây dựng Thương mại và Sản xuất Ván ép Thăng Long			0107083714 cấp ngày 04/11/2015 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Thôn Hạ, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.				Công ty con
4	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chế biến Lâm sản Thăng Long			: 0103645754 cấp ngày 16/03/2009 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Thôn Hạ, xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				Công ty con
5	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Hưng Thịnh			ĐKKD số 0100509733, Sở KH và ĐT Hà Nội cấp ngày 13/12/2016	Thôn Thủy Hội, xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, TP Hà Nội		01/06/2021	Thoái vốn	Công ty liên kết
6	Công ty CP Ván ép Đồng Hới			3101094151 cấp ngày 11/12/2020 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình	Lô B5, KCN Bắc Đồng Hới, xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam				Công ty liên kết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
Giao dịch mua bán hàng hóa với các công ty con, công ty liên kết									
1	CTCP Xây dựng và Thương mại Hưng Thịnh (nay là Cty Quốc Tế Tre Việt)	Công ty liên kết	ĐKKD số 0100509733, Sở KH và ĐT Hà Nội cấp ngày 13/12/2016	Thôn Thúy Hội, xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, TP Hà Nội	Từ T07 đến T12/2021		Bán hàng cho công ty liên kết	9.952.616.850	Đã trả
					Từ T04 đến T06/2021		Mua hàng của công ty liên kết	511.720.000	
2	Chi nhánh Miền Trung CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long	Chi nhánh trực thuộc, hạch toán độc lập	ĐKKD mã số: 0500383583-002, Sở KH và ĐT Quảng Bình cấp ngày 06/08/2018	Lô B5, KCN Bắc Đồng Hới, xã Lý Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình	Từ T12/2021		Công ty mua hàng của Chi nhánh	341.017.600	Trong đó: cho thuê xe 16 chỗ = 99.000.000đ
					Từ T04 đến T12/2021		Bán hàng cho Chi nhánh (máy móc thiết bị + cho thuê ô tô 16 chỗ)	8.562.622.000	
3	CTCP Xây dựng Thương mại và Sản xuất Ván ép Thăng Long	Công ty con	ĐKKD mã số: 0107083714, Sở KH và ĐT Hà Nội cấp ngày 05/11/2015	Thôn Hạ xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, TP Hà Nội	Từ T01 đến T12/2021		Bán hàng cho Công ty con	3.786.955.645	Đã trả
							Mua hàng của Công ty con	0	
4	CTCP Đầu tư Xây dựng và Chế biến Lâm sản Thăng Long	Công ty con	ĐKKD mã số: 0103645754, Sở KH và ĐT Hà Nội cấp ngày 05/01/2017	Thôn Hạ xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, TP Hà Nội	Từ T02 đến T12/2021		Bán hàng cho Công ty con	1.277.645.000	Đã trả
					Từ T01 đến T12/2021		Mua hàng của Công ty con	7.125.470.000	

Tổng	Mua hàng của Công ty con	7.978.207.600	
	Bán hàng cho Công ty con	24.734.436.120	



3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*



III. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO NĂM 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc							
I	Nguyễn An Ngọc		Chủ tịch HĐQT		Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	4.092.218	10,24%	Giám sở hữu
1	Trần Thị Thành				Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Vợ
2	Nguyễn An Thanh				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Anh trai
3	Nguyễn An Quang				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Anh trai
4	Nguyễn An Bích				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em trai
5	Nguyễn An Cường				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	163.800	0,41%	Con
6	Nguyễn An Quân				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	3.063.900	7,67%	Con
7	Nguyễn An Dũng				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con trai
8	Nguyễn Thanh Điệp				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
9	Lê Thị Ánh				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	1.377.600	3,44%	Con dâu
10	Nguyễn Thị Kim Tuyền				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	1.341.900	3,36%	Con dâu
11	Nguyễn Thị Thu Hằng				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con dâu
12	Nguyễn Duy Sơn				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	65.520	0,16%	Con rể
13	Nguyễn Thị Vinh				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Chị gái

S TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14	Trần Trọng Cảnh				thành phố Hà Nội Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em vợ
15	Trần Trọng Sinh				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em vợ
II	Phạm Văn Cường		Thành viên HĐQT		Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	81.900	0,20%	Bố nhiệm
1	Phạm Văn Bình				Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Bố
2	Phạm Thị Thái				Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Mẹ
3	Phạm Thị Nga				Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em gái
III	Nguyễn Thanh Hải		Thành viên HĐQT		Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	163.800	0,41%	Bố nhiệm
1	Nguyễn Văn Tụ				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Vinh				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thanh Hưng				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con trai
4	Nguyễn Thị Thanh Lan				Đông Ba, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	0	0	Em gái
5	Bùi Kim Thu				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Vợ
IV	Nguyễn An Quân		Thành viên HĐQT		Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	3.063.900	7,67%	Bố nhiệm
1	Nguyễn An Ngọc				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	4.092.218	10,24%	Bố đẻ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Trần Thị Thành				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn An Cường				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	163.800	0,41%	Anh trai
4	Nguyễn An Dũng				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em trai
5	Nguyễn Thanh Điệp				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em gái
6	Nguyễn Thị Kim Tuyến				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	1.341.900	3,36%	Vợ
7	Nguyễn Thị Minh Châu				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
8	Nguyễn An Minh Huy				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con trai
9	Lê Thị Ánh				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	1.377.600	3,44%	Chị dâu
10	Nguyễn Thị Thu Hằng				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em dâu
11	Nguyễn Duy Sơn				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	65.520	0,16%	Em vợ
12	Nguyễn Gia Toàn				Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Anh vợ
13	Nguyễn Thị Bích Hương				Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Chị vợ
14	Nguyễn Gia Đạt				Xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em vợ
V	Phạm Văn Tuyến		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc		Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	81.900	0,20%	Bổ nhiệm

S TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Quý				Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Mẹ đẻ
2	Phạm Văn Mai				Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Bố đẻ
3	Lê Thị Thanh Huyền				Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Vợ
4	Phạm Thị Yến				Xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Chị gái
B								
I	Lê Thị Huyền Thanh		Trưởng BKS		Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	32.760	0,08%	Bố nhiệm
1	Lê Đức Sơn				Xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	0	Bố đẻ
2	Lê Đức Lam				Xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	0	Em trai
3	Nguyễn Công Hữu				Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Chồng
4	Nguyễn Thị Minh Nguyệt				Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
5	Nguyễn Thị Uyên Chi				Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
6	Nguyễn Công Huy Anh				Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con trai
II	Trần Đức Muru		Thành viên BKS		Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	32.871	0,08%	Bố nhiệm
1	Trần Đức Tình				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Sửu				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Thu				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Vợ
4	Trần Đức Miến				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em trai



S TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					thành phố Hà Nội			
5	Trần Thị Tứ				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em gái
6	Trần Đức Phúc				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con trai
7	Trần Thị Minh Ngọc				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
8	Trần Thị Ngọc Bích				Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
III	Mai Thị Hương Lan		Thành viên BKS		Cụm 2, Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	119	0,0002%	Bố nhiệm
1	Mai Văn Hợp				Thôn Đông Thành, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Bố đẻ
2	Mai Thị Lèn				Thôn Đông Thành, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Mẹ đẻ
3	Mai Văn Hiếu				Thôn Đông Thành, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Anh trai
4	Nguyễn Trạch Chiến				Xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Chồng
5	Nguyễn Trạch Bảo Anh				Xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con
6	Nguyễn Trạch Bảo Nam				Xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con
7	Mai Văn Duy				Thôn Đông Thành, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Anh trai
8	Mai Văn Chúc				Thôn Đông Thành, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Anh trai

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Hoàng Thị Thu Hằng				Thôn Đông Thành, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	0	0	Chị dâu
10	Nguyễn Trạch Thắng				Cụm 2 Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Bố chồng
11	Trần Thị Mỹ				Cụm 2 Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Mẹ chồng
12	Nguyễn Thị Thùy Dung				Cụm 2 Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em chồng
13	Nguyễn Huy Quân				Cụm 2 Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em rể
C	Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị							
I	Trần Thị Nga		Kế toán trưởng		Xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	163,800	0,41%	Bố nhiệm
1	Nguyễn Đăng Thuật				Xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Chồng
2	Trần Duy Hưng				Cụm 2 Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em trai
3	Nguyễn Thị Thu Hương				Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
4	Nguyễn Thị Ngân				Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
5	Nguyễn Thị Thùy Dương				Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con gái
II	Nguyễn Thị Ngân		Người phụ trách quản trị		Cụm 2, Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Bố nhiệm
1	Nguyễn Văn Ngộ				Khu 6, Thị trấn Trôi, Hoài Đức, thành phố Hà Nội	0	0	Bố đẻ

S TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Nga				Khu 6, Thị Trấn Trơm Trôi, Hoài Đức, thành phố Hà Nội	0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Hà				Khu 3, Thị Trấn Trơm Trôi, Hoài Đức, thành phố Hà Nội	0	0	Anh trai
4	Nguyễn Văn Thành				Khu 6, Thị Trấn Trơm Trôi, Hoài Đức, thành phố Hà Nội	0	0	Em trai
5	Nguyễn Thế Mạnh				Cụm 2, Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Chồng
6	Nguyễn Ngọc Trang				Cụm 2, Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con
7	Nguyễn Bá Bảo Minh				Cụm 2, Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con
8	Nguyễn Bá Tùng Lâm				Cụm 2, Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Con
III	Nguyễn Gia Toàn		Người phụ trách quản trị		Cụm 9, Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Miễn nhiệm
1	Nguyễn Gia Hoàn				Cụm 9, Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Cha
2	Nguyễn Thị Bích Hương				Số 18, đường Thượng Hội, cụm 11, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	5	0	Em
3	Nguyễn Gia Đạt				Cụm 9, Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Em
4	Nguyễn Thị Kim Tuyến				Cụm 9, Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	1.278.300	3,22%	Em
5	Nguyễn Gia Tài					0	0	Em
6	Nguyễn Thị Dung				Cụm 9, Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	0	0	Vợ
D	NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT							

S TT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>Xem mục A. I</i>								
NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN								
<i>Xem mục C. II</i>								
NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG LỚN								
<i>Xem mục A. I và A. IV</i>								
NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
<i>Xem mục A. V</i>								
NGƯỜI LIÊN QUAN KHÁC								
1	Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Sản xuất Ván ép Thăng Long			0107083714, 04/11/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Thôn Hạ, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Chế biến Lâm sản Thăng Long			0103645754, 16/03/2009, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Thôn Hạ, xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	
3	Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Hưng Thịnh			0500509733, 10/08/2006, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Thôn Thủy Hội, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	
4	Công ty Cổ phần Ván ép Đồng Hới			3101094151, 11/12/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình	Lô B5, KCN Bắc Đồng Hới, xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn An Ngọc	Chủ tịch Hội đồng quản trị	8.092.218	20,25%	4.092.218	10,24%	Lý do cá nhân

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: *Không có*

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Lưu VT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN AN NGỌC

